TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:32/2019/HSPT
Ngày: 24 -01 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Y Thông Kbuôr
- *Các Thẩm phán:* 1. Ông Doãn Đình Quyến
2.Ông Nguyễn Tấn Đức

Thư ký phiên tòa:Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm– Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 444/2018/TLPT-HS ngày24/12/2018đối với bị cáo Liệu Văn V. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HSST, ngày 22/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Liệu Văn V, sinh năm 1994; tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn D, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không;trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông;con ông Liệu Văn B (đã chết) và bà Đinh Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại,có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Hoàng Văn C - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Đường L, thành phốB, tỉnh Đắk Lắk - có mặt.

- *Người bị hại:*Ông Vi Văn TR (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Phạm Thị H; địa chỉ: Thôn A, xã O, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 08/04/2018 Liệu Văn V (có giấy phép lái xe theo quy định) sau khi uống rượu tại nhà ông Dương Văn Đ trú tại thôn X, xã C, huyện E. V điều khiển xe mô tô biển số 47F1 – 331.32 chở Hoàng Thành L (em rể V) về nhà L ở thôn A, xã O, huyện E. Sau khi chở L về thì V tiếp tục điều khiển xe đi trên đoạn đường liên thôn theo hướng thôn B1 đi thôn B2, xã O, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để về nhà. Khi xe mô tô của V đi đến trước nhà ông Nguyễn Hoàng A1 thuộc thôn A, xã O, huyện E thì xảy ra tai nạn với xe mô tô đi ngược chiều không biển số (số máy 70006527) do ông Vi Văn TR, sinh năm 1981, trú tại thôn A, xã O, huyện E điều khiển. Sau tai nạn ông Vi Văn TR và Liệu Văn V bị thương đi cấp cứu, hai xe mô tô bị hư hỏng. Ngày 09/4/2018 ông TR bị tử vong.

Qua khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường liên thôn đoạn trước nhà ông Nguyễn Hoàng A1 thuộc thôn A, xã O, huyện E. Đường thẳng, mặt đường được trải nhựa phẳng rộng 3m, tầm nhìn không bị hạn chế. Hai bên đường không có cọc tiêu và biển báo hiệu đường bộ. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là phần tiếp xúc phía trước bên trái của xe mô tô nằm trên phần đường nhựa bên phải theo hướng từ thôn B2, xã O đi thôn B1, xã O cách lề đường là 0m14, cách tâm trục sau xe mô tô biển số 47F1 – 331.32 là 1m86, cách tâm trục trước xe mô tô không biển số là 1m50, cách đầu vết chà xước (1) là 1m và cách đầu vết cày đất (1) là 0m90.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 211 ngày 01/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của Vi Văn TR do choáng chấn thương/TNGT.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 683 ngày 01/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Liệu Văn V bị đa thương, vỡ lún sọ trán hai bên, tụ máu nội sọ, vỡ khối xương hàm mặt trên dưới, vỡ xoang hàm hai bên, mất 02 răng cửa - nanh. Tổng tỷ lệ thương tích 65%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HSST ngày 22/10/2018 Tòa án nhân dân huyện Ea Kar đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Liệu Văn V**phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Liệu Văn V03 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/10/2018 bị cáo Liệu Văn V có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Liệu Văn V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.Tuy nhiên, xét thấy sau khi gây tai nạn thì bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả và được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại, bản thân bị cáo cũng bị thương tích 65%, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo Liệu Văn V 02 năm 09 tháng tù.Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Liệu Văn V trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Liệu Văn Vvề tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo phạm tội với lỗi vô ý và sau khi gây tai nạn bản thân bị cáo cũng bị thương tích nặng, ngoài ra sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả và được gia đình người bị hại bãi nại, bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Liệu Văn Vnhất trí với phần tranh luận của người bào chữa và không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định: Khoảng 19 giờ, ngày 08/04/2018 sau khi uống rượu tại nhà ông Dương Văn Đ trú tại thôn X, xã C, huyện E, Liệu Văn V điều khiển xe mô tô biển số 47F1 – 331.32 đi trên đoạn đường liên thôn theo hướng thôn B1 đi thôn B2, xã O, huyện E. Khi xe mô tô của V đi đến trước

nhà ông Nguyễn Hoàng A1 thuộc thôn A, xã O, huyện E thì xảy ra tai nạn với xe mô tô tô đi ngược chiều không biển số (số máy 70006527) do ông Vi Văn TR điều khiển. Hậu quả đến ngày 09/4/2018 ông TR bị tử vong. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Liệu Văn Vvề tội"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Liệu Văn V. Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp. Bởi lẽ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn giao thông của địa phương.Bị cáo đã được đào tạo lái xe và được cấp bằng lái xe hạng A1, bị cáo phải biết được các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật bị cáo đã điều khiển xekhi sử dụng rượu vượt quá mức tối đa cho phép khi tham gia giao thông gây hậu quả nghiêm trọng. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cân nhắc mức hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, tuyên phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tuy nhiên, bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Liệu Văn V.

- Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HSST ngày 22/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

[2] Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Liệu Văn V03 (ba) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Liệu Văn V.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
-TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Ea Kar;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện Ea Kar;
- Chi cục THADS huyện E;
- T.H.A hình sự Công an huyện E;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Y Thông Kbuôr